

Số: /KH-UBND

Ia Grai, ngày tháng 12 năm 2022

**KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2023 của huyện Ia Grai**

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 của tỉnh Gia Lai, Kế hoạch số 3033/KH-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Cải cách hành chính năm 2023 của tỉnh Gia Lai, UBND huyện Ia Grai ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ nhân dân, triển khai có hiệu quả và hoàn thành các chỉ tiêu của Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030 của huyện Ia Grai.

b. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); Công tác rà soát và xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

c. Triển khai đồng bộ các quy định về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

d. Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến người dân, doanh nghiệp; TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết TTHC trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và thanh toán trực tuyến để người dân, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi trên các phương tiện khác nhau.

đ. Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

e. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các

cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với việc tinh giản biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

g. Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

h. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

i. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Chính quyền điện tử, Chính quyền số góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

2. Yêu cầu

a. Các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định được tầm quan trọng của CCHC, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

b. Các nội dung CCHC phải được thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả.

c. Kế thừa và phát huy những thành tích về CCHC đã đạt được trong thời gian vừa qua, chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng các giải pháp nhằm khắc phục những mặt hạn chế, yếu kém trong CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm đẩy mạnh CCHC năm 2023 và những năm tiếp theo.

d. Lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm thước đo đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật

- Thực hiện đúng, đầy đủ trình tự, thủ tục trong công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

- Tiếp tục hoàn thiện công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các cơ quan, đơn vị liên quan và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL, bảo đảm tính minh bạch, tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện kịp thời, đúng tiến độ xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL.

b. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật

- Triển khai kịp thời, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện.

- Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật, đặc biệt gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

- Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a. Đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020, Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ; không để xảy ra tình trạng yêu cầu nộp bổ sung hồ sơ giấy đối với hồ sơ trực tuyến đã được gửi và ký số;

b. Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2023 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tổ chức kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại các cơ quan, đơn vị.

c. Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận và xử lý hiệu quả nội dung tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và kết quả giải quyết TTHC tại các cấp chính quyền.

d. Thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC theo lộ trình quy định tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Quyết định số 605/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Ia Grai.

đ. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 21/03/2022 của UBND huyện về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Ia Grai (viết gọn là Đề án 06).

e. Kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

g. Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch của UBND tỉnh, huyện có hiệu quả, đúng tiến độ trong công tác rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a. Tiếp tục ban hành các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện theo quy định mới của cấp trên.

b. Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch của tỉnh để thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần

thứ Sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2022-2026 (sau khi có văn bản hướng dẫn của ngành cấp trên).

c. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng chế hành chính, sự nghiệp của các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo việc quản lý sử dụng đúng quy định. Thực hiện theo đúng lộ trình việc tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP.

d. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương được cấp có thẩm quyền giao.

4. Cải cách chế độ công vụ

a. Triển khai rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm cho công chức, viên chức phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đúng người, đúng việc ngay sau khi Bộ, các sở ngành ban hành văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm, biên chế công chức, viên chức đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ 10/09/2020 về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

b. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức,... bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của huyện trong giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030.

c. Thường xuyên rà soát, cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc bố trí theo vị trí việc làm chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch lãnh đạo, quản lý.

d. Nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu cải cách nền hành chính theo hướng phục vụ. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt thực hiện nghiêm đạo đức công vụ, nghiêm cấm mọi hành vi sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân và tổ chức; tăng cường kiểm tra, công vụ, trách nhiệm người đứng đầu nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng.

đ. Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

5. Cải cách tài chính công

a. Báo cáo kết quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước; kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023 theo quy định.

b. Triển khai thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập trên địa bàn huyện theo Nghị định

số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

c. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP.

d. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số.

- Triển khai các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.

b. Phát triển hạ tầng số

- Phát triển hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số trên địa bàn huyện.

- Phát triển hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tại huyện.

- Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, từng bước chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

- Phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

c. Phát triển nền tảng và hệ thống số

- Duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của huyện kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP). Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của huyện.

- Phát triển các hệ thống đặc thù sử dụng trong phạm vi của huyện để tiết kiệm thời gian, chi phí triển khai, tạo điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu...

- Xây dựng, phát triển ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

d. Phát triển dữ liệu số

- Phát triển kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện.

- Phát triển Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của huyện nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

đ. Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ

- Phối hợp phát triển hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện.

- Kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

- Phát triển các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước.

- Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động, internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

e. Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến sau khi hợp nhất Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử và tích hợp dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã.

- Phối hợp, triển khai Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Cổng tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

- Phối hợp triển khai, xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước theo hướng dẫn của Trung ương, ngành cấp trên.

- Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

a. Kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC.

b. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan được giao chủ trì các nội dung cải cách hành chính của huyện để từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát với nhiều hình thức: Kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất theo thẩm quyền của cơ quan, địa phương. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các phòng, ban, ngành thuộc huyện, cấp xã nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

d. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện các nội dung CCHC của huyện dưới nhiều hình thức đa dạng.

đ. Nâng cao nhận thức, năng lực công chức phụ trách CCHC; cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC, cách thức giao tiếp với người dân, tổ chức và nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên bưu điện thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch này và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; xác định rõ nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, những khâu đột phá, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm thực hiện CCHC trong năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương. Hoàn thành, gửi kế hoạch về UBND huyện *(qua phòng Nội vụ)* trước ngày **15/01/2023**.

2. Phòng Nội vụ có trách nhiệm

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện kế hoạch CCHC huyện Ia Grai năm 2023 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch, các cơ quan liên quan đề xuất UBND huyện bố trí kinh phí phục vụ công tác CCHC theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TTr. Huyện ủy; TTr. HĐND huyện;
- CT, Các PCT UBND huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Ủy ban MTTQVN và các Đoàn thể huyện;
- Bưu điện huyện; TT VHTTTT huyện;
- Công/Trang TTĐT của huyện, các xã, thị trấn; Zalo account của huyện;
- Lưu: VT, NV, CCHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Quý

Phụ lục
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023
 (Kèm theo Kế hoạch số: _____ /KH-UBND ngày _____ tháng 12 năm 2022 của UBND huyện)

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
I Cải cách thể chế								
1	Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản QPPL; Công tác rà soát và xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL đảm bảo kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương	1. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật	Thực hiện đúng, đầy đủ trình tự, thủ tục trong công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL. Đồng thời tiếp tục hoàn thiện công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL; tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của các hiệp hội, cơ quan, đơn vị liên quan và tham vấn ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL, bảo đảm tính minh bạch, tính thống nhất của hệ thống pháp luật	- Văn bản QPPL xây dựng đúng quy định; - Văn bản lấy ý kiến các cơ quan, ban ngành huyện	Phòng Tư pháp	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Các phòng, ban, ngành có liên quan	Thường xuyên trong năm 2023	
			Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc	Báo cáo	Phòng Tư pháp	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Các phòng,	Thường xuyên trong năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
			không còn phù hợp			ban, ngành có liên quan		
			Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác pháp chế và văn bản QPPL; triển khai thực hiện đạt 100% kế hoạch	Kế hoạch	Phòng Tư pháp	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Các phòng, ban, ngành có liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	
				- Báo cáo; - Các văn bản.			Trong Quý IV năm 2023	
2	Triển khai thực hiện đạt 100% Kế hoạch	2. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật	Kế hoạch	Phòng Tư pháp	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Các phòng, ban, ngành có liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp	
			Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Văn bản	Phòng Tư pháp	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Các phòng, ban, ngành có liên quan	Trong quý IV năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
II Cải cách thủ tục hành chính								
3	Ban hành Kế hoạch kịp thời	3. Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023	Dự thảo Quyết định ban hành kế hoạch Kiểm soát TTHC	Quyết định	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên	
4	Hoàn thành 100% nhiệm vụ theo Kế hoạch	4. Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023	Tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo trình UBND huyện ban hành gửi Văn phòng UBND tỉnh theo quy định	Báo cáo	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Theo Kế hoạch	
5	Ban hành kịp thời kế hoạch và hoàn thành 100% nhiệm vụ theo Kế hoạch	5. Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2023 và tổ chức thực hiện	Dự thảo Kế hoạch và tiến hành rà soát, đánh giá TTHC	Quyết định	Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Theo quy định	
			Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2023	Báo cáo	Các phòng, ban, ngành huyện; UBND	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Trước ngày 15/8/2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
					các xã, thị trấn			
6	Hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình đã đề ra.	6. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC theo lộ trình quy định tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh và Quyết định số 605/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 của UBND huyện	Rà soát và thực hiện các nhiệm vụ theo lộ trình tại các Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh, Quyết định số 605/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 của UBND huyện	Báo cáo kết quả thực hiện qua các quý, năm theo quy định.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Theo Kế hoạch	
7	Hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình đã đề ra.	7. Thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06.	Rà soát và thực hiện các nhiệm vụ theo lộ trình tại Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 21/03/2022 của UBND huyện.	Báo cáo kết quả thực hiện qua các tháng, quý, năm theo quy định.	Văn phòng HĐND và UBND huyện, Công an huyện	Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Theo Kế hoạch	
8	Hoàn thành các nhiệm vụ theo lộ trình đã đề ra.	8. Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết	- Thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch của UBND tỉnh.	- Các văn bản	Văn phòng HĐND	Các phòng, ban, ngành huyện;	Theo hướng dẫn của UBND	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh.			và UBND huyện	UBND các xã, thị trấn	tỉnh	
9	Công khai TTHC đầy đủ, kịp thời trên Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn; hồ sơ TTHC do cấp huyện, cấp xã tiếp nhận, giải quyết được công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn	9. Công khai TTHC trên Trang thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn.	- Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND cấp xã thực hiện công khai TTHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn.	100% TTHC được công khai.	Văn phòng HĐND và UBND huyện	UBND cấp xã	Năm 2023	
		10. Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ	Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND cấp xã kịp thời công khai tiến độ, kết	100% kết quả giải quyết được	Văn phòng HĐND	Phòng Văn hóa-Thông tin; UBND	Năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		TTHC trên trang thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn	quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng/trang thông tin điện tử của huyện, xã, thị trấn	công khai.	và UBND huyện tỉnh; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	cấp xã		
III	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước							
10	Khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP	11. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	UBND huyện ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức (nếu có).	Quyết định	Các phòng, ban, ngành huyện	Phòng Nội vụ	Sau khi có thông tư, hướng dẫn của cơ quan chủ quản và cơ quan cấp trên	
11	Tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, nâng cao hiệu quả hoạt động	12. Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập	UBND huyện ban hành văn bản hướng dẫn; Quyết định kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện (nếu có).	Văn bản; Quyết định	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, ngành huyện	Sau khi có văn bản hướng dẫn của cơ quan cấp trên	
12	Giảm biên chế sự	13 Tiếp tục thực	Rà soát, xác định đối tượng	Văn bản	Các	Phòng Nội	Trong năm	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
	nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2022	hiện tình gián biên chế công chức, viên chức theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP	tình gián biên chế, đề xuất cấp có thẩm quyền theo đúng quy định (nếu có).		phòng, ban, ngành huyện	vụ	2023	
IV Cải cách chế độ công vụ								
13	Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của huyện	14. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức,...	Thực hiện đúng theo các quy định của Đảng và Nhà nước	Quyết định	Phòng Nội vụ	Phòng, ban, ngành huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên trong năm	
14	Đảm bảo cán bộ, công chức tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng theo phân bổ	15. Nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	Kế hoạch	Phòng Nội vụ	Phòng, ban, ngành huyện, UBND cấp xã và các cơ quan,	Sau khi có văn bản hướng dẫn của cơ quan cấp trên	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		trí việc làm. Thực hiện bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm, bảo đảm không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả theo nội dung chương trình				đơn vị liên quan		
			Văn bản cử đi đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2023 của huyện	Công văn	Phòng Nội vụ	Phòng, ban, ngành huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2023	
			Triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2023	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Phòng, ban, ngành huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong Quý IV năm 2023	
15	Các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh bố trí công chức; đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.	16. Tiếp tục đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan làm cơ sở	Triển khai rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm cho công chức, viên chức phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện	Sau khi có văn bản hướng dẫn của cơ quan chủ quản và cơ quan cấp trên	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.						
16	Nâng cao năng lực cho công chức làm công tác CCHC	17. Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm	Ban hành Văn bản cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn kỹ năng CCHC cho công chức lãnh đạo, quản lý, công chức chuyên trách CCHC và công chức, viên chức, nhân viên bưu điện làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Công văn	Phòng Nội vụ	Phòng, ban, ngành huyện, UBND cấp xã	Trong năm 2023	
17	Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức.	18. Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm,	Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức và gửi về UBND huyện để tổng hợp, báo cáo theo quy định.	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Phòng, ban, ngành huyện, UBND cấp xã	Trong tháng 12 năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.						
V	Cải cách tài chính công							
18	Triển khai hiệu quả việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	19. Triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ- CP; Nghị định số 117/2013/NĐ- CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP	Báo cáo tình hình thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định	Báo cáo	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các phòng, ban, ngành huyện	Theo quy định	
VI	Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số							
19	Hoàn thiện môi trường pháp lý	20. Triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số	- Triển khai chỉ đạo, tuyên truyền các quy định về định danh và xác thực điện tử trên các hệ thống định danh, xác thực điện tử quốc gia; nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử trên địa bàn huyện phục vụ giao dịch điện tử giữa người dân với cơ quan nhà nước và các giao dịch dân sự khác;	- Văn bản triển khai; - Báo cáo định kỳ	Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin,	Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn; Bưu điện huyện	Năm 2023 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo quy định

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
			- Tiếp tục triển khai các quy định về định danh và xác thực điện tử, hoàn thiện hành lang pháp lý để phổ cập danh tính số		Công an huyện và các đơn vị có liên quan			
		21. Triển khai các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số	Chỉ đạo triển khai và tuyên truyền rộng rãi các quy định về thuế, phí đến người dân và doanh nghiệp, có cơ chế khuyến khích người dân, doanh nghiệp tăng cường sử dụng, cung cấp các dịch vụ số	- Văn bản triển khai; - Báo cáo	Chi cục thuế khu vực Ia Grai-Chư Păh; Phòng Tài chính-Kế hoạch; UBND các xã, thị trấn	Văn phòng HĐND và UBND huyện; Các phòng, ban, ngành huyện	Năm 2023 và các năm tiếp theo	Thực hiện theo quy định
20	Phát triển hạ tầng số	22. Phát triển hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số trên địa	- Thực hiện rà soát, nâng cấp đường truyền, bổ sung các trang thiết bị công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin và phục vụ công tác chuyên môn của cơ	Hạ tầng truyền dẫn đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện	Phòng Văn hóa và Thông tin; Các phòng, ban,		Năm 2023 và các năm tiếp theo	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		bàn huyện	quan, đơn vị. - Duy trì, nâng cấp mạng diện rộng (Wan) của huyện	từ trên địa bàn huyện	ngành huyện; UBND các xã, thị trấn			
		23. Phát triển hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tại huyện	Tiếp tục triển khai, phát triển hệ thống dữ liệu chung, dữ liệu chuyên ngành, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Hệ thống dữ liệu phục vụ triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tại huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin; Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn		Năm 2023 và các năm tiếp theo	
		24. Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các	Thực hiện công tác phối hợp triển khai tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước	Hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Theo hướng dẫn của ngành cấp trên	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả		toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước				
		25. Phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, gắn kết với phát triển đô thị thông minh tại các đơn vị, địa phương	Phối hợp phát triển hạ tầng Internet vạn vật (IoT) phục vụ các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành	Văn bản chỉ đạo, triển khai	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Sau khi có hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên	
21	Phát triển nền tảng và hệ thống số	26. Duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của huyện kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở	Phối hợp duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của huyện kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn	- Duy trì Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của huyện kết	Phòng Văn hóa và Thông tin, Các phòng,		Theo hướng dẫn của ngành cấp trên	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		dữ liệu trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP). Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của huyện	huyện và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP)	nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện	ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn			
		27. Xây dựng, phát triển Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính quyền điện tử, Chính quyền số	Thực hiện cung cấp việc sử dụng ứng dụng Zalo để triển khai phục vụ công dân theo dõi thông tin cải cách hành chính, tuyên truyền các chủ trương, chính sách...; đồng thời tiếp tục triển khai các ứng dụng trên các nền tảng ứng dụng khác	- Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện; - Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Năm 2023 và các năm tiếp theo	
22	Phát triển dữ liệu số	28. Phối hợp xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kho dữ liệu điện tử của các công	Văn bản chỉ đạo triển khai; dữ	Phòng Văn hóa và		Theo hướng dẫn của ngành	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện	dân khi thực hiện giải quyết TTHC và các dịch vụ trực tuyến khác của huyện; cung cấp dữ liệu chuyên ngành để các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch	liệu lưu trữ điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của huyện	Thông tin, phòng Nội vụ, Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn		cấp trên	
		29. Phối hợp xây dựng Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của huyện nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu số từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin	- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu thực hiện các giao dịch trực tuyến	- Văn bản chỉ đạo triển khai; - Hệ thống phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Theo hướng dẫn của ngành cấp trên	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số						
23	Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ	30. Phối hợp phát triển hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông phát triển hệ thống quản lý giao việc của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện	Hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện	Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành huyện; UBND các xã, thị trấn	Năm 2023 và các năm tiếp theo	
		31. Kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, CT UBND	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kết nối hệ thống Quản lý văn bản và điều hành với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, CT UBND tỉnh giao	- Duy trì kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản và điều hành với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu	Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND và UBND huyện và các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Năm 2023 và các năm tiếp theo	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		tỉnh giao		theo dõi về thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, CT UBND tỉnh giao				
		32. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước	Tiếp tục rà soát các quy trình đề xuất xây dựng chuẩn hóa quy trình, áp dụng điện tử hóa trên môi trường mạng; Chỉ đạo tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo tích hợp chữ ký số; số hóa và lưu trữ hồ sơ công việc điện tử theo quy định	- Văn bản chỉ đạo, triển khai; - 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023 và các năm tiếp theo	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		theo quy định						
		33. Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyên đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ	Chỉ đạo triển khai đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyên đổi số, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ	- Văn bản chỉ đạo triển khai; - 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)	Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023 và các năm tiếp theo	
		34. Phát triển các hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước	Các cơ quan, đơn vị chủ động sử dụng phần mềm, ứng dụng làm việc tại nhà và từ xa của các cơ quan nhà nước trên hệ thống quản lý văn bản điều hành; một cửa điện tử; họp trực tuyến qua phần mềm trực tuyến của	- Văn bản chỉ đạo triển khai; - 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ	Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023 và các năm tiếp theo	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
			tỉnh như https://emeeting.gialai.gov.vn và các phần mềm khác theo hướng dẫn của Sở, ngành cấp trên	công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật)				
		35. Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động, internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây	Áp dụng và chỉ đạo ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới theo chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh và các Sở, ngành cấp trên trong xây dựng, triển khai ứng dụng dịch vụ Chính quyền điện tử tại huyện	- Văn bản chỉ đạo; - 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội	Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023 và các năm tiếp theo	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		dụng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện		dung mật)				
24	Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp	36. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến sau khi hợp nhất Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị liên quan trong việc hợp nhất Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh trong phạm vi huyện Ia Grai	Văn bản chỉ đạo, triển khai của huyện	Phòng Văn hóa và Thông tin	Văn phòng HĐND và UBND huyện, Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Năm 2023 và các năm tiếp theo	
		37. Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền	Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã và nâng cao tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết	- Văn bản triển khai; - Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và cấp kết quả giải	Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND	Phòng Văn hóa-Thông tin; Các phòng, ban, ngành huyện	Năm 2023 và các năm tiếp theo	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		giải quyết của cấp huyện, cấp xã	TTHC tại cấp huyện, cấp xã	quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện, cấp xã	các xã, thị trấn			
		38. Phối hợp hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh và Công tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025 theo hướng dẫn của Trung ương và các ngành cấp trên	Phối hợp hoàn thiện cơ sở dữ liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh và công tham vấn điện tử theo Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 – 2025 theo hướng dẫn của Trung ương và các ngành cấp trên	Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện;	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Phòng Văn hóa và Thông tin, Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn	Theo hướng dẫn của ngành cấp trên	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		39. Phối hợp triển khai, tuyên truyền các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước theo hướng dẫn của Chính phủ và các ngành cấp trên	<ul style="list-style-type: none"> - Các cơ quan, đơn vị và hệ thống thông tin cơ sở (<i>loa truyền thanh xã, thôn, làng tổ dân phố</i>) tuyên truyền các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước theo hướng dẫn của Sở, ngành cấp trên; - Tiếp tục cung cấp việc sử dụng ứng dụng Zalo để triển khai phục vụ công dân, tổ chức 	Phối hợp triển khai, tuyên truyền các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước theo hướng dẫn của Chính phủ và các ngành cấp trên	Các phòng, ban, ngành huyện, UBND các xã, thị trấn		Năm 2023 và các năm tiếp theo	
		40. Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng dụng thanh toán trực	Các cơ quan, đơn vị và hệ thống thông tin cơ sở (<i>loa truyền thanh xã, thôn, làng tổ dân phố</i>) tuyên truyền, hỗ trợ	Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ việc ứng	Các phòng, ban, ngành		Năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
		tuyên khi thực hiện TTHC, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân	việc ứng dụng thanh toán điện tử, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở, ngành cấp trên	dùng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân	huyện, UBND các xã, thị trấn			
VII	Công tác chỉ đạo điều hành							
25	Hoàn thành 100% Kế hoạch tuyên truyền	41. Đa dạng các hình thức tuyên truyền	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2023	Quyết định	Phòng Nội vụ	Phòng, ban, ngành huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
			Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Phòng, ban, ngành huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Lồng ghép trong báo cáo CCHC	
26	Đánh giá đúng, thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính	42. Triển khai, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của huyện	Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính năm 2023	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Phòng, ban, ngành huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ	
27	Kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, siết chặt kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	43. Kiểm tra từ 30% số cơ quan, đơn vị, địa phương trở lên	Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2023	Quyết định	Phòng Nội vụ	Các phòng: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Tài nguyên và Môi trường	Trong Quý I/2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
			Báo cáo kết quả kiểm tra	Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các phòng: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Tư pháp, Văn hóa và Thông tin, Tài nguyên và Môi trường	Trong Quý III, IV/2023	
28	Triển khai tối thiểu 01 sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC	44. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp, cách làm mới trong CCHC thuộc lĩnh vực cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CCHC chung của huyện	Văn bản triển khai chỉ đạo về ban hành các giải pháp mới trong thực hiện các nội dung CCHC	Văn bản	Phòng Nội vụ	Phòng, ban, ngành huyện; UBND cấp xã	Trong năm 2023	
29	Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các	45. Gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng	- Các cơ quan, đơn vị, địa phương lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC là một trong các tiêu chí đánh	Văn bản triển khai	Các cơ quan, đơn vị, UBND	Phòng Nội vụ	Trong năm 2023	

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/ Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp/thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
	nhiệm vụ CCHC		<p>giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và bình xét thi đua-khen thưởng hàng năm nhằm nâng cao trách nhiệm cá nhân của từng cán bộ, công chức, viên chức và tạo động lực sáng tạo trong hoạt động công vụ;</p> <p>- Trên cơ sở kết quả theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện CCHC trên địa bàn huyện, Phòng Nội vụ (cơ quan thường trực HĐTĐKT huyện) xem xét không đề xuất khen thưởng đối với những cá nhân, cơ quan, đơn vị, địa phương còn để xảy ra nhiều tồn tại, hạn chế ảnh hưởng đến công tác CCHC, Chi số CCHC của huyện</p>		cấp xã			